

ÔN LUYỆN VỀ DẤU CÂU

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Nắm được các kiến thức về dấu câu một cách có hệ thống.
- Có ý thức cần trọng trong việc dùng dấu câu, tránh được các lỗi thường gặp về dấu câu.

161

IV – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

Bài tập 1. Lần lượt dùng các dấu câu sau đây vào chỗ dấu ngoặc đơn.

(,) , (.) , (.) , (,) (:), (-), (!), (!), (!), (!), (,) , (,) , (.) , (,) ,
(.) , (,) , (,) , (,) , (.) , (,) (:), (-), (?), (?), (?), (!).

Bài tập 2.

a) ... *mới về ?... Mẹ dặn là anh ... chiều nay.*

b) ... *sản xuất, ... có câu tục ngữ "lá lành đùm lá rách".*

Chú ý: Sau *xưa* và *vậy* có thể dùng dấu phẩy. Nếu không có thì cũng không bắt lỗi.

c) ... *năm tháng, nhưng...*

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

Nguyễn Minh Thuyết (Chủ biên) – Nguyễn Văn Hiệp, *Tiếng Việt thực hành*, Sdd.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Bài học này gồm hai phần. Phần thứ nhất là phần tổng kết về dấu câu. HS đọc lại các bài học về dấu câu ở lớp 6, 7, 8 và làm tổng kết một cách tóm tắt theo bảng mẫu. Cũng có thể làm tổng kết một cách khác : GV chuẩn bị sẵn một bản liệt kê công dụng của các dấu câu, HS điền các dấu câu thích hợp với phần công dụng. Phần này tốn nhiều thời gian, có thể để HS thực hiện ở nhà. GV kiểm tra và đánh giá kết quả. Phần thứ hai, học về các lỗi thường gặp về dấu câu. Ở các bài học về dấu câu đều có lưu ý HS các lỗi về từng dấu câu. Bài học này nhằm tổng kết lại một cách có hệ thống các lỗi thường gặp về dấu câu để HS có được một cái nhìn tổng quát về vấn đề này.

2. Thực tế cho thấy rằng muốn dùng đúng dấu câu không những phải có kiến thức về dấu mà còn phải có thái độ cẩn trọng khi viết. Không những HS mà cả người lớn cũng vậy, hễ thiếu cẩn trọng là có thể sai sót về dấu câu. Vì vậy, việc rèn ý thức cẩn trọng cho HS là rất cần thiết. Quy tắc về dấu câu tiếng Việt đã ổn định. Tất nhiên, trong việc sử dụng dấu câu cũng có trường hợp linh hoạt do mục đích tu từ mà bài học này không đề cập đến.

Những lỗi cụ thể của HS trong lớp là tài liệu tốt để giảng dạy bài học này.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Tổng kết về dấu câu.

Hoạt động 2. Tìm hiểu các lỗi thường gặp về dấu câu.

1. Lỗi văn ở đây thiếu dấu ngắt câu sau *xúc động*. Dùng dấu chấm để kết thúc câu. Viết hoa chữ *tở* đầu câu.

2. Dùng dấu ngắt câu sau *này* là sai vì câu chưa kết thúc. Nên dùng dấu phẩy.

3. Câu này thiếu dấu phẩy để tách các thành phần đồng chức.

4. Dấu chấm hỏi ở cuối câu đầu dùng sai vì đây không phải là câu nghi vấn. Đây là câu trần thuật, nên dùng dấu chấm. Dấu câu ở cuối câu thứ hai là sai. Đây là câu nghi vấn, nên dùng dấu chấm hỏi.

Từ những quan sát trên, GV hướng dẫn HS tổng kết lại những lỗi cần tránh về dấu câu như đã trình bày ở phần *Ghi nhớ*.

Hoạt động 3. Hướng dẫn làm bài tập.

Cả hai bài tập đều làm ở lớp.